**PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Điền vào chỗ trống: Để phòng chống virus lây qua đường tiêu hóa,ta cần phải.......

**A.** Không dùng chung bát đũa, ly nước.

**B.** Đeo khẩu trang khi đi ra đường.

**C.** Khai báo y tế khi cần thiết.

**D.** Tiêm vaccine theo định kỳ.

**Câu 2.** Sau khi xâm nhập vào tế bào vật chủ, virus có khả năng nhân lên……, phá vỡ tế bào, tiếp tục lan truyền sang phá vỡ các tế bào khác.

**A.**nhanh. **B.**rất nhanh. **C.**chậm. **D.**tương đối nhanh.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B rất nhanh.

**Câu 3.** Trong các phương thức sau, đâu **không phải** là phương thức lây truyền bệnh do virus ở người, động vật, thực vật?

**A.**Truyền ngang. **B.**Truyền dọc.

**C.**Truyền từ cá thể này sang cá thể khác. **D.**Truyền gián tiếp.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Truyền gián tiếp.

**Câu 4.** Virus nào sau đây **không** lây qua đường hô hấp?

**A.**SARV- CoV- 2. **B.**Cúm.

**C.**Viêm gan B. **D.**Lao phổi.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Viêm gan **B.**

**Câu 5.** Cho bảng thông tin sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Loại virus | Cách xâm nhập |
| 1. Virus lây lan qua đường hô hấp  2. Virus lây lan qua tiếp xúc trực tiếp  3.Virus lây lan qua đường tiêu hóa | a. virus từ phân, nước tiểu, nhiễm vào thức ăn, nước uống (virus Rota; virus viêm gan A, B, C; virus gây bệnh đốm trắng ở tôm).  b. các giọt tiết (sol khí) bắn ra khi ho, hắt hơi hoặc nói to từ cá thể nhiêm virus sang cá thể khác (SARS-CoV-2, virus gây bệnh cúm, sởi, virus dịch tả lợn châu Phi.  c. qua đường tình dục (HIV, virus Zika), qua đường máu (virus HIV, Zika, viêm não Nhật Bản,...), qua bắt tay, dùng chung các đồ dùng hằng ngày. |

Khi nối các thông tin ở cột loại virus và cột cách xâm nhập, cách nối nào dưới đây là hợp lí?

**A.** 1-c, 2-b, 3-a. **B.** 1-b, 2-c, 3-a **C.** 1-a, 2-b, 3-c. **D.** 1-a, 2-c, 3-b.

**Hướng dẫn giải**

Đáp án B

Cách sắp xếp đúng giữa các loại virus với cách xâm nhập:

|  |  |
| --- | --- |
| Loại virus | Cách xâm nhập |
| 1. Virus lây lan qua đường hô hấp  2. Virus lây lan qua tiếp xúc trực tiếp  3.Virus lây lan qua đường tiêu hóa | b. các giọt tiết (sol khí) bắn ra khi ho, hắt hơi hoặc nói to từ cá thể nhiêm virus sang cá thể khác (SARS-CoV-2, virus gây bệnh cúm, sởi, virus dịch tả lợn châu Phi.  c. qua đường tình dục (HIV, virus Zika), qua đường máu (virus HIV, Zika, viêm não Nhật Bản,...), qua bắt tay, dùng chung các đồ dùng hằng ngày.  a. virus từ phân, nước tiểu, nhiễm vào thức ăn, nước uống (virus Rota; virus viêm gan A, B, C; virus gây bệnh đốm trắng ở tôm). |

**Câu 6.** Virus **không** lây lan qua tiếp xúc trực tiếp theo con đường nào?

**A.**Dùng chung chén đũa. **B.**Qua gió.

**C.**Qua đường máu. **D.**Qua vết cắn chó mèo.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Qua gió.

**Câu 7.** Con đường nào **không phải** là con đường lây lan bằng phương thức truyền dọc đối với người và động vật?

**A.**Qua nhau thai. **B.**Nhiễm qua sinh nở. **C.**Qua sữa mẹ. **D.**Qua nước bọt.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Qua nước bọt.

**Câu 8.** Trong các con đường sau, đâu **không phải** là con đường lây lan bằng phương thức truyền dọc đối với người và động vật?

**A.**Qua phấn hoa. **B.**Qua vết cắn sâu bọ. **C.**Qua hạt giống. **D.**Qua nhân giống vô tính.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Qua vết cắn sâu bọ.

**Câu 9.** Để phòng chống virus lây qua đường hô hấp. Ta cần phải làm gì?

**A.**Không dùng chung bát đũa, ly nước.

**B.**Giữ gìn vệ sinh cá nhân.

**C.**Tránh tiếp xúc với với các động vật truyền bệnh.

**D.**Đeo khẩu trang khi đi ra đường.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Đeo khẩu trang khi đi ra đường.

**Câu 10.** Để phòng chống virus lây qua đường tiêu hóa. Ta cần phải làm gì ?

**A.**Đeo khẩu trang khi đi ra đường. **B.**Khai báo y tế khi cần thiết.

**C.**Tiêm vaccine theo định kỳ. **D.**Không dùng chung bát đũa, ly nước.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Không dùng chung bát đũa, ly nước.

**Câu 11.** Người mẹ cần phải làm gì để phòng chống virus lây qua đường từ mẹ sang con?

**A.**Đeo khẩu trang khi chăm sóc con.

**B.**Không để con bú sữa mẹ.

**C.**Vẫn quyết định đẻ, khi biết mình có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm.

**D.**Tiêm vaccine đầy đủ trước khi mang thai.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Tiêm vaccine đầy đủ trước khi mang thai.

**Câu 12.** HIV/AIDS lây lan qua bao nhiêu con đường?

**A.**2. **B.**3. **C.**4. **D.**5.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B 3.

*Giải thích:* 3: Tình dục, máu, mẹ sang con.

**Câu 13.** “ Nhức đầu, đau họng, sốt rét, sưng hạch. Bệnh lây qua đường hô hấp, nhân lên trong đường hô hấp sau đó tới máu và da”. Đây là triệu chứng của nhiễm loại virus nào?

**A.**Cúm. **B.**SARV-CoV. **C.**Sởi Đức. **D.**Viêm đường hô hấp cấp.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Sởi Đức.

**Câu 14.** Virus gây bệnh sởi Đức tên là gì?

**A.**Rubella. **B.**SARV. **C.**Zika. **D.**Ebola.

**Hướng dẫn giải**

Chọn A Rubella.

**Câu 15.** Cách phòng chống bệnh virus ở động vật nào sau đây là **không** phù hợp?

**A.**Tiêm vaccine phòng bệnh theo đúng qui định. **B.**Tìm hiểu về cơ chế, cách phòng bệnh từ virus.

**C.**Chọn, tạo con giống khỏe mạnh. **D.**Một con bị bệnh, tiêu hủy cả đàn.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Một con bị bệnh, tiêu hủy cả đàn.

*Giải thích:* Khi một con bị bệnh, trước mắt thì cách ly con đó khỏi đàn. Kiểm soát sự lây lan. Nếu như kiểm soát không được thì tiến hành tiêu hủy.

**Câu 16.** Lợn sốt cao, bỏ ăn, lười vận động, một số vùng da chuyển sang màu xanh tím, xuất huyết ở tai và bụng. Một thời gian sau lợn hôn mê và chết. Đây là triệu chứng của?

**A.**Xuất huyết tiêu hóa. **B.**Dịch tả lợn Châu Phi. **C.**Bệnh đóng dấu lợn. **D.**Cầu trùng ở lợn.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Dịch tả lợn Châu Phi.

**Câu 17.** Trong các loài sau, đâu là vector truyền bệnh lùn xoắn lá ở lúa?

**A.**Rầy nâu. **B.**Ốc. **C.**Bướm. **D.**Nguồn nước tại ruộng.

**Hướng dẫn giải**

Chọn A Rầy nâu.

**Câu 18.** Trong các loài sau, đâu là vector gây bệnhvàng xoăn lá cà chua?

**A.**Sâu. **B.**Chim. **C.**Ong. **D.**Bọ phấn.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Bọ phấn.

**Câu 19.** Hiện nay trên thế giới đã phát hiện khoảng bao nhiêu dạng đột biến gene của SARV- CoV- 2?

**A.**27,000. **B.**28,000. **C.**29,000. **D.**30,000.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B 28,000.

**Câu 20.** Virus Corona có bao nhiêu chủng?

**A.**5. **B.**6. **C.**7. **D.**8.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C 7.

**Câu 21.** Khi nói về biện pháp phòng chống các bệnh do virus gây ra, phát biểu nào sau đây **sai**?

**A.**Tiêm vacxin phòng bệnh định kì. **B.**Khi truyền máu không cần phải xét nghiệm.

**C.**Không sử dụng chung kim tiêm. **D.**Đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Khi truyền máu không cần phải xét nghiệm.

**Câu 22.** Trong các bệnh sau bệnh nào do virus gây nên?

**A.**Sốt. **B.**HIV. **C.**Vàng da. **D.**Tiêu chảy.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B HIV.

**Câu 23.** Virus H5N1 không kí sinh ở đâu?

**A.**Người. **B.**Cà chua. **C.**Tế bào của gà. **D.**Tế bào của vịt..

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Cà chua.

*Giải thích:* Dịch cúm gặp ở gia cầm.

**Câu 24.** Phago kí sinh ở E. coli là loại virus thuộc nhóm nào sau đây?

**A.**Virus kí sinh ở vi sinh vật. **B.**Virus kí sinh ở thực vật.

**C.**Virus kí sinh ở người và động vật. **D.**Virus kí sinh ở côn trùng.

**Hướng dẫn giải**

Chọn A Virus kí sinh ở vi sinh vật.

**Câu 25.** Virus kí sinh ở thực vật lan sang các tế bào khác thông qua cấu trúc nào sau đây?

**A.**Lỗ khí. **B.**Màng lưới nội chất. **C.**Cầu sinh chất. **D.**Màng cenlulozo.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Cầu sinh chất.

**Câu 26.** Virus gây bệnh ở thực vật xâm nhập và nhân lên trong tế bào sau đó lan sang các tế bào khác bằng con đường nào sau đây?

**A.**Nhờ vật trung gian truyền bệnh như bọ, côn trùng. **B.**Qua màng sinh chất.

**C.**Chui qua các lỗ thủng trên thành tế bào. **D.**Qua cầu sinh chất nối giữa các tế bào.

**Hướng dẫn giải**

Chọn DQua cầu sinh chất nối giữa các tế bào.

**Câu 27.** Điều nào sau đây **không đúng** khi nói về cách phòng chống những bệnh virus ở người?

**A.**Sống cách li hoàn toàn với động vật.

**B.**Tiêu diệt những động vật trung gian truyền bệnh.

**C.**Phun thuốc diệt côn trùng là động vật trung gian truyền bệnh.

**D.**Dùng thức ăn, đồ uống không có mầm bệnh là các virus.

**Hướng dẫn giải**

Chọn A Sống cách li hoàn toàn với động vật.

**Câu 28.** Điều nào sau đây **không đúng** khi nói về cơ chế lây truyền của virus kí sinh ở những loại côn trùng ăn lá cây?

**A.**Virus xâm nhập qua thức ăn của côn trùng.

**B.**Chất kiềm trong ruột côn trùng phân giải thể bọc, giải phóng virus.

**C.**Virus xâm nhập vào cơ thể côn trùng qua tế bào ruột hoặc qua dịch bạch huyết của côn trùng.

**D.**Virus xâm nhập qua da của côn trùng nhờ vào sức gió.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Virus xâm nhập qua da của côn trùng nhờ vào sức gió.

**Câu 29.** Bệnh nào sau đây **không phải** là do virus gây ra?

**A.**Viêm gan A. **B.**Viêm não Nhật Bản. **C.**Lang ben. **D.**Viêm gan B.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Lang ben.

*Giải thích:* Lang ben: do vi khuẩn

**Câu 30.** Inteferon có những khả năng nào sau đây?

**A.**Chống virus lây lan. **B.**Chống tế bào độc như ung thư.

**C.**Tăng cường khả năng miễn dịch. **D.**Cả A, B và C.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Cả A, B và **C.**

**Câu 31.** Điều nào sau đây là đúng khi nói về thuốc trừ sâu từ virus?

**A.**Là thuốc trừ sâu bị nhiễm virus.

**B.**Là thuốc trừ sâu sử dụng để tiêu diệt virus.

**C.**Là chế phẩm chứa virus mà những virus này gây hại cho một số sâu hại nhất định; chế phẩm này được sử dụng làm thuốc trừ sâu.

**D.**Là chế phẩm gồm những hợp chất là protein mà các protein này được tạo nên từ những gen thuộc hệ gen của virus.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Là chế phẩm chứa virus mà những virus này gây hại cho một số sâu hại nhất định; chế phẩm này được sử dụng làm thuốc trừ sâu.

**Câu 32.** Virus gây ra bệnh nào trong các bệnh cảnh sau đây?

**A.**Viêm màng não. **B.**Viêm phổi. **C.**Lao. **D.**Cúm.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Cúm.

**Câu 33.** Bệnh cảnh nào sau đây do virus gây ra?

**A.**Viêm màng não. **B.**Viêm phổi. **C.**Lao. **D.**Dại.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Dại

**Câu 34.** Bệnh cảnh nào sau đây **không phả**i do virus gây ra?

**A.**Cúm. **B.**Dại. **C.**Rubella. **D.**Lao.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Lao.

**Câu 35.** Điều nào sau đây nói về virus là đúng?

**A.**Gây bệnh viêm phổi, viêm họng. **B.**Đã có thuốc đặc trị khi bệnh nhân nhiễm bệnh.

**C.**Chưa có các vaccine để phòng bệnh. **D.**Điều trị triệu chứng là chủ yếu.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Điều trị triệu chứng là chủ yếu.

**Câu 36.** Nhận định nào sau đây là đúng?

**A.**HIV lây qua đường tiêu hóa. **B.**HIV lây qua đường hô hấp.

**C.**HIV lây qua đường tình dục. **D.**HIV lây qua tiếp xúc.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C HIV lây qua đường tình dục.

**Câu 37.** Cúm gia cầm H5N1 lây qua đường nào là chủ yếu?

**A.**Hô hấp. **B.**Tiếp xúc với con gà nhiễm bệnh.

**C.**Tiêu hóa. **D.**Tất cả đều đúng.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Tất cả đều đúng.

**Câu 38.** Con đường lây truyền nào sau đây **không thuộc** con đường lây truyền theo phương thức lây truyền ngang?

**A.**Lây qua đường hô hấp.  **B.**Lây truyền qua đường tiêu hóa.

**C.**Lây truyền qua tiếp xúc trực tiếp. **D.**Lây truyền qua phấn hoa, qua hạt giống.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Lây truyền qua phấn hoa, qua hạt giống.

**Câu 39.** Cách phòng chống bệnh do virus ở người nào sau đây là đặc trưng cho con đường lây truyền qua đường hô hấp?

**A.**Tiêm vaccin đầy đủ trước khi mang thai. **B.**Không dùng chung bơm kim tiêm.

**C.**Đeo khẩu trang nơi tập trung đông người. **D.**Cả 3 ý trên.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Đeo khẩu trang nơi tập trung đông người.

**Câu 40.** “ Nhức đầu, đau họng, sốt rét, sưng hạch. Bệnh lây qua đường hô hấp, nhân lên trong đường hô hấp sau đó tới máu và da”. Đây là triệu chứng của nhiễm loại virus.......

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** Cúm. **B.** Sởi Đức.

**C.** SARV-CoV. **D.** Viêm đường hô hấp cấp.

**Câu 41.** Lợn sốt cao, bỏ ăn, lười vận động, một số vùng da chuyển sang màu xanh tím, xuất huyết ở tai và bụng. Một thời gian sau lợn hôn mê và chết. Đây là triệu chứng của......

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** Xuất huyết tiêu hóa. **B.** Bệnh đóng dấu lợn.

**C.** Dịch tả lợn Châu Phi. **D.** Cầu trùng ở lợn.

**Câu 42.** Bệnh đốm trắng ở tôm **không** lây qua con đường nào?

**A.**Hô hấp. **B.**Tiêu hóa. **C.**Từ tôm mẹ sang con. **D.**A, B đúng.

**Hướng dẫn giải**

Chọn C Từ tôm mẹ sang con.

**Câu 43.** Cách phòng chống bệnh do virus ở động vật nào sau đây là **không đúng**?

**A.**Cách ly cá thể nhiễm khỏi bệnh khỏi đàn gia súc, gia cầm.

**B.**Vệ sinh chuồng trại thường xuyên.

**C.**Tiêm vaccine phòng bệnh cho vật nuôi.

**D.**Xử lý đồng ruộng.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Xử lý đồng ruộng.

**Câu 44.** Các cách thức lây truyền bệnh do virus ở thực vật theo phương thức truyền ngang bao gồm những cách thức nào sau đây?

**A.**Vết cắn côn trùng. **B.**Dụng cụ lao động. **C.**Nhân giống vô tính. **D.**A, B đúng.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D A, B đúng.

**Câu 45.** Có bao nhiêu đường lây truyền virus qua phương thức truyền ngang?

**A.**2. **B.**3. **C.**5. **D.**4.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B 3.

**Câu 46.** Trong các cách phòng chống sau, đâu **không phải** là cách phòng chống bệnh do virus ở động vật gây ra?

**A.**Cách ly cá thể nhiễm bệnh khỏi quần thể.

**B.**Vệ sinh chuồng trại, ao nuôi sạch sẽ.

**C.**Chủ động tiêm phòng vaccine cho vật nuôi theo quy định.

**D.**Cần tìm hiểu triệu chứng gây bệnh và cơ chế lây truyền của từng loại virus để kịp thời phát hiện và xử lí.

**Hướng dẫn giải**

Chọn A Cách ly cá thể nhiễm bệnh khỏi quần thể.

**Câu 47.** Virus nào sau đây lây truyền qua đường tiêu hóa do nhiễm vào thức ăn nước uống, từ phân, từ nước tiểu?

**A.**Virus Zika. **B.**Virus Rota.

**C.**Virus gây viêm não Nhật Bản. **D.**Virus SARS-CoV-2.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Virus Rota.

**Câu 48.** Vector truyền bệnh lùn xoắn lá ở lúa là.........

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** Ốc. **B.** Bướm.

**C.** Rầy nâu. **D.** Nguồn nước tại ruộng.

**Câu 49.** Phago kí sinh ở E. coli là loại virus thuộc nhóm virus kí sinh ở.......

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** vi sinh vật. **B.** thực vật.

**C.** người và động vật. **D.** côn trùng.

**Câu 50.** Virus kí sinh ở thực vật lan sang các tế bào khác thông qua cấu trúc.........

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** Màng lưới nội chất. **B.** Lỗ khí.

**C.** Cầu sinh chất. **D.** Màng cenlulozo.

**Câu 51.** Bệnh......... không phải là do virus gây ra.

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** Viêm gan A. **B.** Viêm gan B. **C.** Lang ben. **D.** Viêm não Nhật Bản.

**Câu 52.** HIV lây qua đường.......

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** Tiêu hóa. **B.** Tiếp xúc. **C.** Tình dục. **D.**Hô hấp.

**Câu 53.** Trong các con đường lây lan virus sau, đâu **không phải** là con đường lây lan bằng phương thức truyền ngang đối với người và động vật**?**

**A.**Con đường tiêu hóa. **B.**Con đường hô hấp. **C.**Tiếp xúc trực tiếp. **D.**Từ mẹ sang con.

**Hướng dẫn giải**

Chọn D Từ mẹ sang con.

**Câu 54.** Virus viêm gan A, B, C lây chủ yếu qua đường nào?

**A.**Hô hấp. **B.**Tiêu hóa. **C.**Tiếp xúc trực tiếp. **D.**Từ mẹ sang con.

**Hướng dẫn giải**

Chọn B Tiêu hóa.

*Giải thích:* Lây qua đường tiêu hóa còn có: Virus Rota, visrus gây bệnh đốm trắng ở tôm…

**Câu 55.** Virus........ lây truyền qua đường tiêu hóa do nhiễm vào thức ăn nước uống, từ phân, từ nước tiểu.

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** gây viêm não Nhật Bản. **B.** Zika.

**C.** SARS-CoV-2. **D.** Rota.

**Câu 56.** Virus gây bệnh ở thực vật không thể xâm nhập trực tiếp vào tế bào thực vật vì tế bào thực vật có.......

Cụm từ còn thiếu điền vào chỗ trống là:

**A.** thành cellulose. **B.** thành chitin. **C.** màng sinh chất. **D.** thành peptydoglycan.

**Câu 57.** Cho thông tin ở bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Viêm não Nhật bản  2. Hội chứng suy giảm miễn dịch (AIDS)  3. Bệnh Dại  4. Dịch cúm gà/lợn | a. Flavivirus  b. Rabies virus  c. H5N1/H1N1  d. HIV |

Khi nối các thông tin ở cột A và cột B, cách nối nào dưới đây là chưa hợp lý?

**A.** 1 – b; 3 –a. **B.** 2 – d; 3 –b. **C.** 2 – d; 4 –c. **D.** 1 – a; 4 –c.

**Hướng dẫn giải**

Đáp án A

Cách sắp xếp đúng giữa các loại bệnh với virus gây ra là:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Viêm não Nhật bản  2. Hội chứng suy giảm miễn dịch (AIDS)  3. Bệnh Dại  4. Dịch cúm gà/lợn | a. Flavivirus  d. HIV  b. Rabies virus  c. H5N1/H1N1 |

**Câu 58.** Cho thông tin ở bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Bệnh cúm mùa (A, B, C)  2. Bệnh Sởi  3. Bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em.  4. Bệnh viêm gan B | a. Polinosa morbillarum  b. Rotavirus.  c. Influenza orthomyxo  d. Hepatitis B virus (HBV) |

Khi nối các thông tin ở cột A và cột B, cách nối nào dưới đây là chưa hợp lý?

**A.** 1 – c; 3 –a. **B.** 2 – a; 3 –b. **C.** 2 – a; 4 –d. **D.** 1 – c; 4 –d.

**Hướng dẫn giải**

Đáp án A

Cách sắp xếp đúng giữa các loại bệnh với virus gây ra là:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Bệnh cúm mùa (A, B, C)  2. Bệnh Sởi  3. Bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em.  4. Bệnh viêm gan B | c. Influenza orthomyxo  a. Polinosa morbillarum  b. Rotavirus  d. Hepatitis B virus (HBV) |

**Câu 59.** Cho thông tin ở bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Đại dịch COVID – 19  2. Hội chứng MERS Trung đông  3. Bệnh Sốt xuất huyết Ebola.  4. Bệnh mụn rộp đường sinh dục | a. MERS-CoV.  b. Virus Herpes  c. Ebola  d. SARS–CoV-2 |

Khi nối các thông tin ở cột A và cột B, cách nối nào dưới đây là hợp lý?

**A.** 1 – c; 2 – a; 3 – b; 4 –d. **B.** 1 – d; 2 – a; 3 – c; 4 –b.

**C.** 1 – d; 2 – c; 3 – b; 4 –a. **D.** 1 – b; 2 – c; 3 – a; 4 –d.

**Hướng dẫn giải**

Đáp án B

Cách sắp xếp đúng giữa các loại bệnh với virus gây ra là:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Đại dịch COVID – 19  2. Hội chứng MERS Trung đông  3. Bệnh Sốt xuất huyết Ebola.  4. Bệnh mụn rộp đường sinh dục | d. SARS–CoV-2  a. MERS-CoV.  c. Ebola  b. Virus Herpes |

**Câu 60.** Cho thông tin ở bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Bệnh quai bị  2. Bệnh heo tai xanh  3. Bênh sốt xuất huyết Dengue  4. Bệnh Sởi Đức (Rubella) | a. Rubella.  b. Arterivirus  c. Paramyxovirus.  d. Denguevirus |

Khi nối các thông tin ở cột A và cột B, cách nối nào dưới đây là hợp lý?

**A.** 1 – c; 2 – d; 3 – b; 4 –a. **B.** 1 – d; 2 – b; 3 – a; 4 –c.

**C.** 1 – c; 2 – b; 3 – d; 4 –a. **D.** 1 – d; 2 – c; 3 – a; 4 –b.

**Hướng dẫn giải**

Đáp án C

Cách sắp xếp đúng giữa các loại bệnh với virus gây ra là:

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A: Bệnh | Cột B: Virus gây ra |
| 1. Bệnh quai bị  2. Bệnh heo tai xanh  3. Bênh sốt xuất huyết Dengue  4. Bệnh Sởi Đức (Rubella) | c. Paramyxovirus.  b. Arterivirus  d. Denguevirus  a. Rubella. |